TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:114/2025/DS-ST
Ngày: 24-6-2025
V/v:"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Hiệp

Ông Lê Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt – Thư ký viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại phòng xét xử của Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST - DS ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126A/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số 106/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Hồng Cẩn, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Số 423/TB, ấp Tân Bình, xã Tân Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn:*

1. Ông Võ Văn Đề, sinh năm 1966

2. Bà Lâm Thị Rẹt, sinh năm 1966

Cùng nơi cư trú: Số 122/1, ấp Thạnh Lộc, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn ông Võ Hồng Cẩn trình bày:*

Vào đầu năm 2016 đến ngày 03 tháng 05 năm 2018, tôi có bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt. Việc ông Đề bà Rẹt mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của tôi là để nuôi tôm phụ vụ kinh tế chung

của gia đình. Hiện ông Đề và bà Rẹt còn nợ tôi số tiền là 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Tôi đã nhiều lần gặp ông Đề và bà Rẹt để đòi nợ, nhưng ông bà chỉ hứa trả lần này đến lần khác mà đến hôm nay vẫn chưa trả tiền cho tôi. Đến ngày 21 tháng 04 năm 2024 bà Lâm Thị Rẹt có đến nhà tôi xin được cam kết trả nợ như sau:

Ngày 30.12.2024 trả tiền là 60.000.000 đồng;

Ngày 30.06.2025 trả tiền là 50.000.000 đồng;

Ngày 30.12.2025 trả đủ số tiền còn lại.

Bà Lâm Thị Rẹt có đại diện ký tên vào giấy nhận và cam kết trả nợ đề ngày 21 tháng 04 năm 2024 tôi đồng ý thời gian trả nợ như nêu ở trên, với điều kiện là bà Rẹt và ông Đề phải trả đúng số tiền 60.000.000 đồng (sáu chục triệu đồng) theo ngày tháng đã thỏa thuận là ngày 30/12/2024. Nếu bà Rẹt, ông Đề không thực hiện đúng thì tôi không đồng ý cho bà Rẹt, ông Đề trả nợ chia làm ba lần kể trên, mà bà Rẹt, ông Đề phải trả một lần đủ số tiền nợ là 155.526.000 đồng. Nhưng đến nay bà Rẹt và ông Đề vẫn không trả tiền cho tôi và tôi cũng gặp ông Đề, bà Rẹt nhiều lần cũng chỉ hứa mà không thực hiện trả nợ. Nhận thấy quyền lợi của tôi bị xâm phạm, nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt phải có trách nhiệm liên đới trả cho tôi số tiền còn nợ là 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng), không yêu cầu tính lãi.

** Tại phiên tòa bị đơn ông Võ Văn Đề trình bày:*

Tôi thừa nhận từ năm 2016 đến ngày 03 tháng 05 năm 2018 tôi và vợ tôi là bà Lâm Thị Rẹt có bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của ông Võ Hồng Cẩn để nuôi tôm phục vụ kinh tế chung cho gia đình. Do nuôi tôm bị thua lỗ hiện nay còn nợ ông Cẩn số tiền là 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Tôi và bà Lâm Thị Rẹt đồng ý liên đới trả nợ cho ông Võ Hồng Cẩn số tiền 155.526.000 đồng do nuôi tôm thua lỗ nên xin trả dần làm 03 lần, lần đầu vào tháng 9/2025 trả 40.000.000 đồng, lần 2 vào tháng 12/2025 trả 40.000.000 đồng và lần 3 qua năm 2026 vợ chồng tôi sẽ trả hết số tiền còn lại 75.526.000 đồng.

** Tại phiên tòa bị đơn bà Lâm Thị Rẹt trình bày:*

Bà thống nhất với lời trình bày của chồng bà là ông Võ Văn Đề về thời gian mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của ông Võ Hồng Cẩn, thừa nhận vợ chồng còn nợ ông Cẩn số tiền 155.526.000 đồng nhưng do nuôi tôm thua lỗ nên chưa trả được. Hiện nay bà và ông Đề vẫn là vợ chồng, bà đồng ý cùng ông Đề liên đới trả nợ cho ông Cẩn, nhưng xin trả dần làm 03 lần như ông Đề trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng là vi phạm khoản 16 Điều 70, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự, Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Hồng Cẩn. Buộc ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Cẩn số tiền nợ là 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Ông Võ Hồng Cẩn không yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Võ Hồng Cẩn vụ án có quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản", bị đơn ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt có nơi cư trú tại huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét thấy khi khởi kiện nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án bản chính "Giấy nhận và cam kết trả nợ" đề ngày 21/4/2024 có nội dung *"…..Võ Văn Đề, sinh năm 1966 và bà Lâm Thị Rẹt, sinh năm 1966 hiện tạm trú tại áp Thạnh Lộc, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre có nợ tiền thức ăn và thuốc thủy sản của ông Võ Hồng Cẩn số tiền 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng) cam kết trả nợ đến ngày 30 tháng 12 năm 2024 vợ chồng tôi sẽ trả số tiền nợ là 60.000.000 đồng. Tiếp theo....."*(BL 30). Xét việc thỏa thuận mua bán thức ăn, thuốc thủy sản giữa ông Võ Hồng Cẩn với ông Võ Văn Đề, bà Lâm Thị Rẹt tuy không được lập thành văn bản, nhưng trong quá trình mua bán đã được hai bên ký giấy nhận và cam kết trả nợ trên cơ sở tự nguyện đúng quy định của pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên. Tại phiên tòa ông Võ Văn Đề, bà Lâm Thị Rẹt thừa nhận có nợ ông Võ Hồng Cẩn số tiền 155.526.000 đồng đây là vấn đề không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Đề, bà Rẹt cho rằng đang gặp khó khăn về kinh tế xin được trả dần làm 03 lần cho đến khi dứt nợ, nhưng yêu cầu này không được ông Cẩn đồng ý nên không có căn cứ xem xét. Do ông Đề, bà Rẹt không thanh toán tiền hàng hóa cho bên bán theo thỏa thuận nên ông Võ Hồng Cẩn khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn Đề, bà Lâm Thị Rẹt phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 155.526.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Xét thấy, ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt mua thức ăn, thuốc thủy sản để nuôi tôm phục vụ kinh tế gia đình. Tại văn bản số 216/UBND-KT ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cho biết ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt không có thông tin kết hôn giữa ông Đề và bà Rẹt lưu tại Ủy ban nhân dân xã. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 30/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú đối với Trưởng ấp Thạnh Lộc nơi ông Đề và bà Rẹt sinh sống thể hiện ông Đề, bà Rẹt vẫn cò chung sống với nhau tại ấp Thạnh Lộc, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Tại phiên tòa ông Đề, bà Rẹt thừa nhận hiện nay vẫn còn là vợ chồng và cùng làm kinh tế chung cho gia đình nên làm

phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, khi vợ chồng tiến hành giao dịch nhằm phát triển kinh tế đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên cần áp dụng khoản 2 Điều 91, 92 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27, 30, 37 Luật hôn nhân và gia đình buộc ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm là 155.526.000 đồng cho ông Võ Hồng Cẩn là có căn cứ nên được chấp nhận. Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu lãi suất chậm trả.

[4] Các bên đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Do khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Hồng Cẩn được chấp nhận nên ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 và Điều 91, 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430, 432, 433, 434, 440, 357 và 468 Bộ luật Dân sự; Điều 27, 30, 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Hồng Cẩn.

Buộc ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Võ Hồng Cẩn số tiền 155.526.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

Ông Võ Hồng Cẩn không yêu cầu lãi suất chậm trả nên không xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Võ Văn Đề và bà Lâm Thị Rẹt phải có nghĩa vụ liên đới chịu 7.776.300 đồng (bảy triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm đồng)

Do nguyên đơn ông Võ Hồng Cẩn là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đặng Văn Phương